

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HAI BÀ TR- NG -TP HÀ NỘI

-----***-----

Số : 02 / 2018/QĐST - DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----***-----

Hà Nội , ngày 31 tháng 01 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƠN SỰ

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào điều 463 , điều 466 , điều 468 Bộ luật Dân sự .

Căn cứ điều 91 Luật Các Tổ chức Tín dụng .

Căn cứ điểm a khoản 1 điều 24 , khoản 7 điều 26 , khoản 5 khoản 6 điều 19 điểm b khoản 1 mục II Danh mục án phí lệ phí Tòa án - Nghị quyết số 326 / 2016 / UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu , miễn , giảm , thu , nộp , quản lý và sử dụng án phí , lệ phí Tòa án ;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 01 năm 2018 về việc các đơn sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 133/ 2017 TLST-ĐS ngày 01 tháng 12 năm 2018

XÉT THẤY

Việc thỏa thuận của các đơn sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật , không trái đạo đức xã hội .

Đã hết thời hạn 7 ngày , kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện hoà giải thành , không có đơn sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó .

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đơn sự :

- Nguyên đơn: Ngân hàng V

Trụ sở:đ-ờng L, quận Đ, Hà Nội.

Ng-ời đại diện theo pháp luật : Ông Ngô Chí D – Chủ tịch hội đồng quản trị .

Ng-ời đại diện theo uỷ quyền : Ông Hoàng Anh T , ông Đỗ Thành T, ông Phạm Tuấn A– Phó giám đốc khối pháp chế và kiểm soát tuân thủ

(Văn bản uỷ quyền số 04/UQ-HĐQT ngày 18/01/2017)

- Ông Hoàng Anh T uỷ quyền lại cho :

Ông V- ông Văn T - chức vụ: Tr- ởng bộ phận xử lý nợ ;

Ông Lâm Đức H . ông Đỗ Văn P– chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ.

(Văn bản uỷ quyền số 439/2017/UQ-VPB ngày 31/03/2017)

Bị đơn : Bà Nguyễn Thị H – Sinh năm 19xx

- Ông Vũ Đại C – Sinh năm 19xx

CùngTrú tại : Tập thể M , ph- ờng M, quận H, Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau :

Hai bên xác nhận: Theo hợp đồng tín dụng số 1658980 ngày 27/08/2014 đã ký giữa 2 bên - Tính đến ngày 11.1.2018, bà Nguyễn Thị H , ông Vũ Đại C còn nợ Ngân hàng V số nợ gốc là 840.000.000 đồng, số lãi phải trả là 346.385.043 đồng; số lãi phạt do chậm chạp là 87.056.153 đồng ; tổng cộng là 1.273.441.196 đồng.

- Hai bên thoả thuận :

Ngân hàng V rút yêu cầu khởi kiện đối với phần phạt chậm trả lãi là 87.056.153 đồng.

Bà H, ông C phải trả cho Ngân hàng V số tiền nợ gốc là 840.000.000 đồng, số tiền lãi tính đến ngày 11/01/2018 là 346.385.043 đồng - Cộng là 1.186.385.043 đồng (Một tỷ một trăm tám m- ươi sáu triệu ba trăm tám m- ươi lăm nghìn không trăm bốn m- ươi ba đồng). Thời hạn trả nợ chậm nhất đến hết ngày 23/02/2018 . Bà H, ông C còn phải chịu lãi phát sinh theo đúng thoả thuận của Hợp đồng tín dụng số 1658980 ngày 27/08/2014 đã ký tính từ ngày 12/01/2018 đến khi thực hiện xong nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng .

Trong trường hợp bà H, ông C vi phạm nghĩa vụ trả nợ nh- thoả thuận trên thì Ngân hàng V có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án kê biên, phát mại tài sản thế chấp đảm bảo cho khoản vay là Căn hộ chung c- tại Tập thể M , ph- ờng M, quận H, Hà Nội thuộc quyền sở hữu của bà H, ông C theo “Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở” số 010735577904633, Hồ sơ gốc số: 45.61.2009/08.61.QĐUB.2009 do UBND quận Hai Bà Tr- ng, TP.Hà Nội cấp ngày 16/01/2009 để thu hồi toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng V.

Về án phí: - Tổng số án phí vụ án dân sự sơ thẩm là 23.795.776 đồng (hai mươi ba triệu bảy trăm chín lăm nghìn bảy trăm bảy sáu đồng) : phía bị đơn là bà H, ông C chịu toàn bộ.

Nguyên đơn đ- ợc hoàn lại toàn bộ số tiền 21.710.500 đ (hai m- ươi một triệu bảy trăm , m- ươi nghìn , năm trăm đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003320 ngày 21/11/2017 Cơ quan Chi cục Thi hành án Dân sự quận H – thành phố Hà Nội .

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ-ợc ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này đ-ợc thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì ng-ời đ-ợc thi hành án dân sự , ng-ời phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án , quyền yêu cầu thi hành án , tự nguyện yêu cầu thi hành án hoặc bị c-ỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự ; thời hiệu thi hành án đ-ợc quy định tại điều 30 Luật Thi hành án Dân sự .

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TR-NG

Thẩm phán

NOI NHẬN :

- Các đương sự
- TAND TP Hà Nội
- Viện Kiểm sát ND q Hai Bà Tr- ng
- Thi hành án dân sự q Hai Bà Tr- ng
- L- u hồ sơ vụ án + VP

Nguyễn Quang Thảo